

LỜI MỞ ĐẦU

Các thập niên gần đây đã chứng kiến một bước tiến vô cùng to lớn của tin học. Công nghệ thông tin dần bước vào đời sống và giữ vai trò quan trọng trong đời sống của con người. Các ứng dụng của công nghệ thông tin đã trở thành những công cụ hỗ trợ đắc lực trong nghiên cứu, thực nghiệm. Máy tính đã dần thay thế con người ở nhiều mặt trong cuộc sống và là người phụ tá hữu ích trên nhiều công việc khác nhau. Đồ án phân tích thiết kế hệ thống thông tin “Tìm việc làm qua mạng” có thể coi là một ví dụ nhỏ trong muôn vàn ứng dụng to lớn của tin học.

Thực trạng các công ty môi giới và giới thiệu việc làm đáp ứng không kịp nhu cầu của người lao động. Nếu có thì chỉ đáp ứng đơn lẻ và gặp rất nhiều khó khăn về thời gian, công sức và hiệu quả mang lại cũng không cao.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào tìm kiếm và tư vấn việc làm là một điều cần thiết, khá hữu ích giúp người lao động, sinh viên, công nhân và những người thất nghiệp dễ dàng tìm kiếm cho mình một việc làm nhanh chóng. Nắm bắt nhu cầu đó, bài toán tư vấn và tìm kiếm việc làm qua mạng được xây dựng để giải quyết vấn đề trên, với giải pháp công nghệ thông tin chính xác và khả thi sẽ nhanh chóng giúp những người lao động mau chóng tìm được một việc làm và các công ty sẽ tuyển dụng được những người lao động phù hợp với mình. Bài toán được triển khai thông qua trang web.

Để hoàn thành đề tài này không phải chỉ nhờ vào sự cố gắng, tích cực của các thành viên trong nhóm, mà còn là sự giúp đỡ từ các thành viên khác, nhóm chúng tôi cũng xin chân thành cảm ơn cô Trịnh Thị Ngọc Linh đã giúp đỡ nhóm chúng tôi hoàn thành tốt đề tài này.

Dù đã rất cố gắng nhưng chắc hẳn sẽ còn nhiều thiếu sót, mong nhận được ý kiến đóng góp từ quý thầy cô cùng các bạn./

Xin chân thành cảm ơn!

MỤC LỤC

DANH MỤC HÌNH ẢNH.

CHƯƠNG I. GIỚI THIỆU CHUNG

1.1. Mục đích đề án :

Trong những năm gần đây, kinh tế Việt Nam phát triển một cách nhanh chóng, nhiều công ty ra đời, nhiều công ty muốn mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh. Kéo theo nhu cầu tuyển dụng nhân viên tăng lên. Việc lưu trữ, quản lý các thông tin tuyển dụng và hồ sơ tuyển dụng cần phải thực hiện một cách khoa học, rõ ràng, nhanh chóng và có hiệu quả, đồng thời giúp các ứng viên tham gia tuyển dụng biết được tình hình công ty, doanh nghiệp tuyển dụng một cách có hiệu quả, qua đó có thể tìm được một công việc phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân. “Hệ thống tìm kiếm việc làm qua mạng ” mong rằng sẽ là công cụ hỗ trợ đắc lực trong việc tuyển dụng cho các công ty cũng như người lao động.

Đây là một web site chứa các thông tin về các công ty, doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng nhân viên. Người truy cập vào trang web có thể sử dụng chức năng tìm kiếm theo địa điểm làm việc, theo mức lương hoặc ngành nghề của các công ty, doanh nghiệp tuyển dụng. Đồng thời website cũng liên kết với các website khác nhằm giúp người truy cập có thông tin chi tiết về các công ty, doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng, địa chỉ email cũng như điện thoại liên hệ với các công ty doanh nghiệp. Website cũng có khả năng tiếp nhận, cập nhật thông tin tuyển dụng của các công ty, doanh nghiệp muốn đăng tải trên website cũng như đăng ký quảng cáo trên website từ phía các công ty khác

1.2 . Phạm vi ứng dụng :

Hệ thống được xây dựng dựa trên website và mô hình thực tế thì nhóm chúng tôi đã tham khảo tại các trang <http://vietnamwork.com> hoặc <http://timviecnhanh.com>, nên hệ thống sẽ được ứng dụng rộng rãi, mọi người có thể truy cập vào website ở bất cứ đâu để đăng ký và tìm cho mình một công việc phù hợp.

1.3 . Khảo sát :

Dựa trên kết quả phân tích tài liệu và khảo sát tại trang web <http://vietnamwork.com> nhóm chúng tôi rút ra phân mô tả hệ thống :

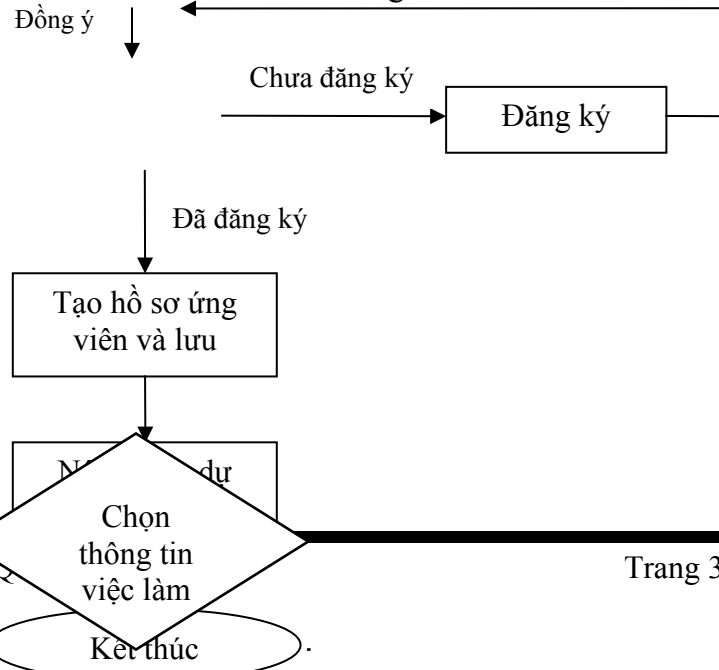
- Đăng thông tin tuyển dụng của các công ty lên website.
- Ứng viên có thể tham khảo các thông tin ngành nghề thông qua website của hệ thống.
- Ứng viên có thể đăng ký các thông tin : họ tên, ngày sinh, số CMND, địa chỉ, trình độ, số điện thoại, email, vị trí, cấp bậc, mức lương mong muốn tại công ty...
- Các thông tin về ngành nghề, việc làm tốt nhất sẽ được thống kê, và đưa lên trang web cho người dùng tham khảo.
- Các nhóm người dùng

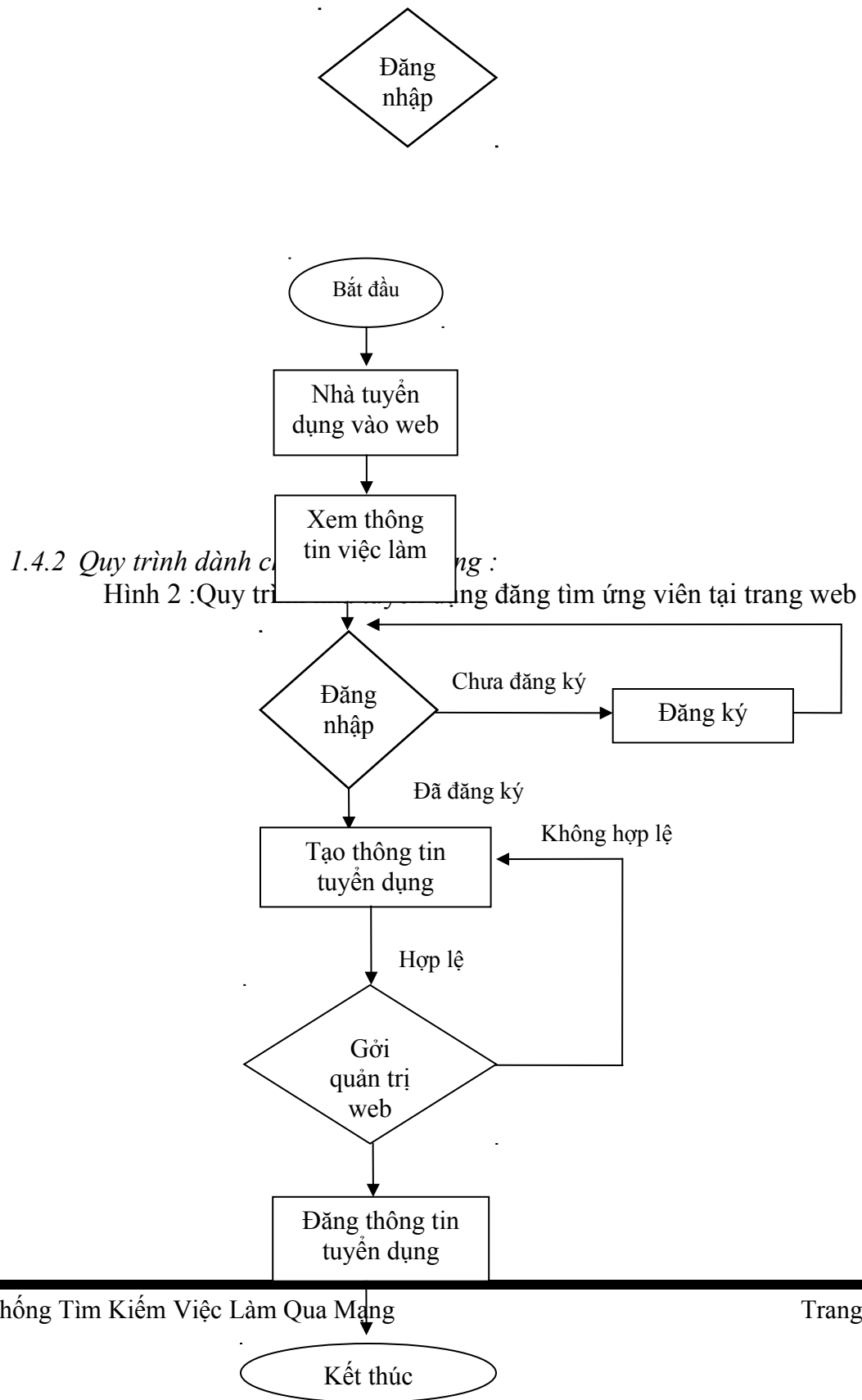
- Người sử dụng trang web có thể là bất kỳ ai biết sử dụng internet, và đang có nhu cầu tìm kiếm việc làm, ít có thời gian đọc trên báo, người dùng muốn liên hệ với các trung tâm mô giới việc làm, người dùng có thể cung cấp các ý kiến phản hồi cho người quản trị.
- Các công ty có nhu cầu tuyển dụng, nhưng lại không muốn đăng trên báo, người dùng muốn liên hệ với các trung tâm mô giới việc làm, hay in dán quảng cáo trên tường, cột điện mất mỹ quan đô thị, người dùng không đồng ý trực tiếp với người quản trị website để đưa c

1.4 . Quy trình nghiệp vụ

1.4.1 . Quy trình người dùng tìm việc tại trang web:

Hình 1: Quy trình người tìm việc tại trang web.





1.5. Yêu cầu chức năng :**1.5.1 Yêu cầu hệ thống :**

- Dữ liệu sẽ được lưu trên một máy chủ, dùng hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft SQL Server 2005 .
- Tập tin cấu hình của hệ thống sẽ được lưu trữ trên máy chủ, dùng định dạng file là XML, lưu ở file config.xml
- Về phía người dùng, yêu cầu máy tính có kết nối internet .

1.5.2 Yêu cầu chức năng :

- *Quản trị hệ thống* .
 - Cập nhập quyền : dùng để cập nhập quyền hạn ,tài khoản của người dùng và người quản trị khi đăng nhập website .
 - Cập nhập người dùng : dùng để cập nhập thông tin người dùng.
 - Đăng nhập : dùng để đăng nhập website
 - Đăng xuất : thoát khỏi tài khoản đăng nhập
 - Đổi mật khẩu : đổi mật khẩu đăng nhập của tài khoản người dùng
- *Quản lý danh mục* .
 - Ngành nghề : gồm các ngành nghề nóng nhất,hot nhất hiện nay
 - Địa điểm : khu vực ngành nghề.
 - Cấp bậc : gồm các cấp bậc,chức vị ,giúp người dùng dễ dàng chọn lựa vị trí mình mong muốn

- Mức lương : chứa các mức lương ,giúp người dùng dễ dàng chọn lựa .
- *Quản lý tuyển dụng* .
 - Cập nhập hồ sơ tuyển dụng
 - Cập nhập yêu cầu tuyển dụng
- *Quản lý ứng viên* .
 - Tạo hồ sơ ứng viên .
 - Cập nhập thông tin dự tuyển .
 - Phản hồi từ nhà tuyển dụng .
- *Tìm kiếm và thống kê* .
 - Tìm kiếm
 - Thống kê hồ sơ ứng viên.
 - Thống kê công ty tuyển dụng

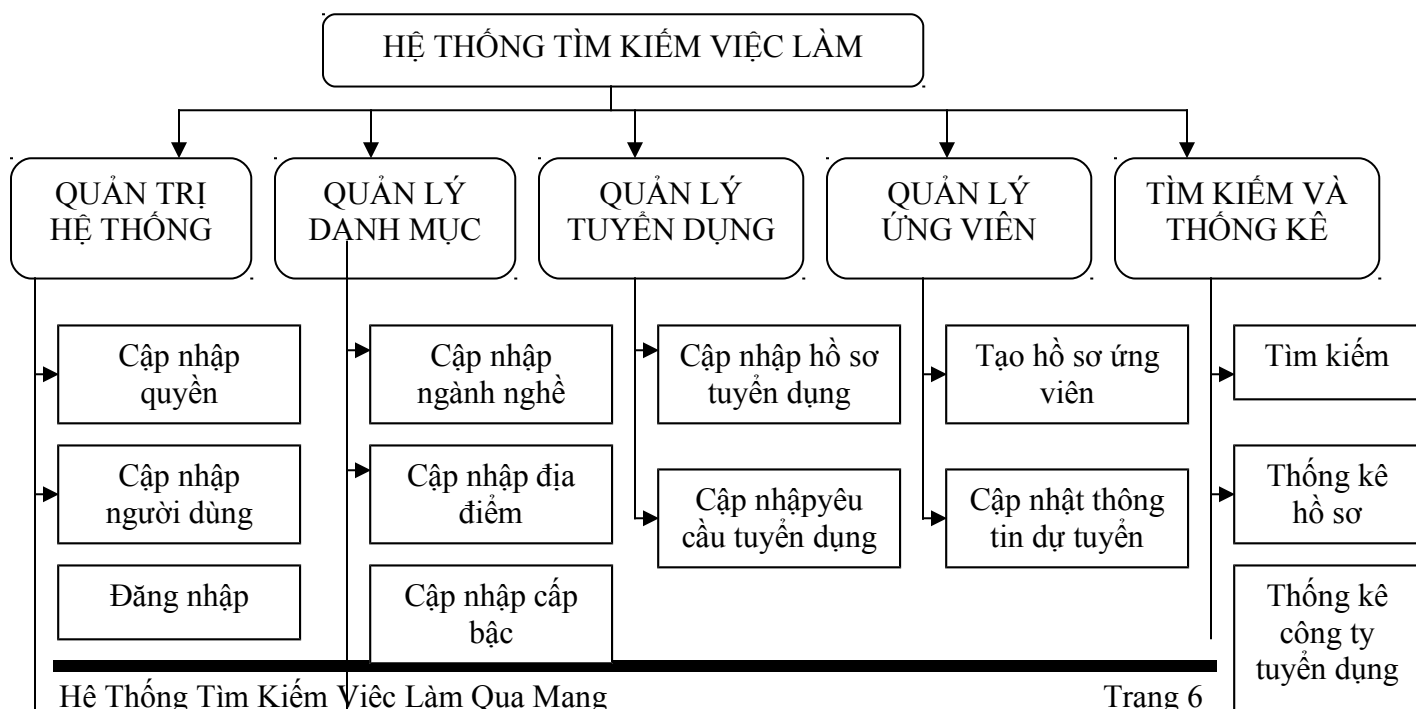
1.5.3 Yêu cầu phi chức năng :

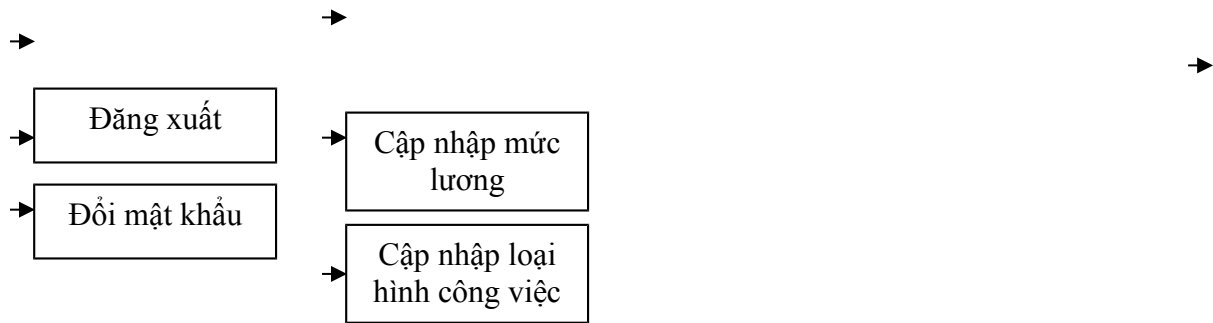
- Có khả năng mở rộng các chức năng bằng các file update mà không cần thiết đặt lại trang web.
- Có hướng dẫn sử dụng trang web chi tiết cụ thể
- Phân quyền người sử dụng và người quản trị rõ ràng,hợp lý.
- Có khả năng sao lưu,phục hồi dữ liệu khi cần thiết .
- Giao diện trang web đẹp,bắt mắt thân thiện với người dùng .

CHƯƠNG 2 : PHÂN TÍCH HỆ THỐNG

2.1 . Sơ đồ phân cấp chức năng :

Hình 3: Biểu đồ phân rã chức năng (BFD)

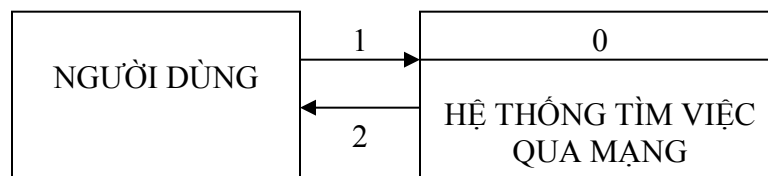




2.2. Biểu đồ dòng dữ liệu .

2.2.1. Mức môi trường.

Hình 4: Biểu đồ mức môi trường

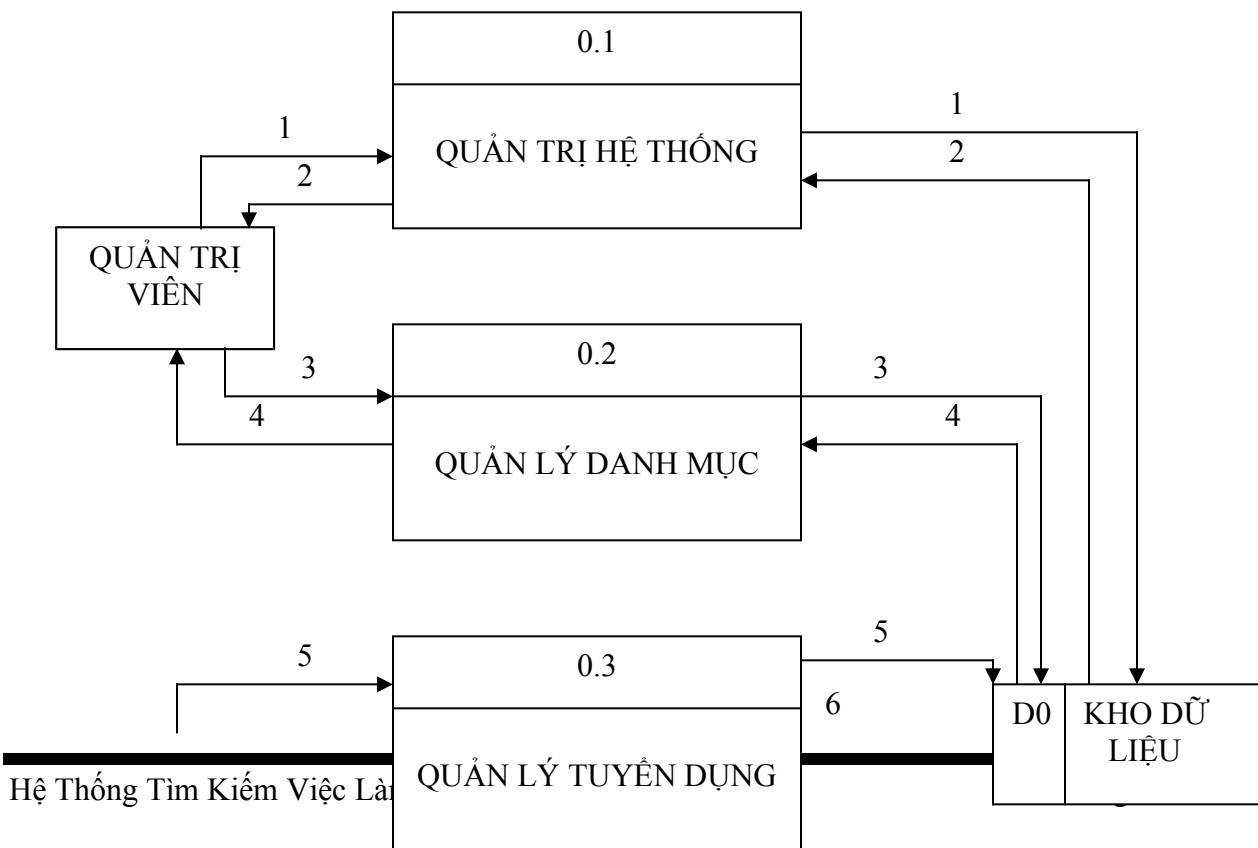


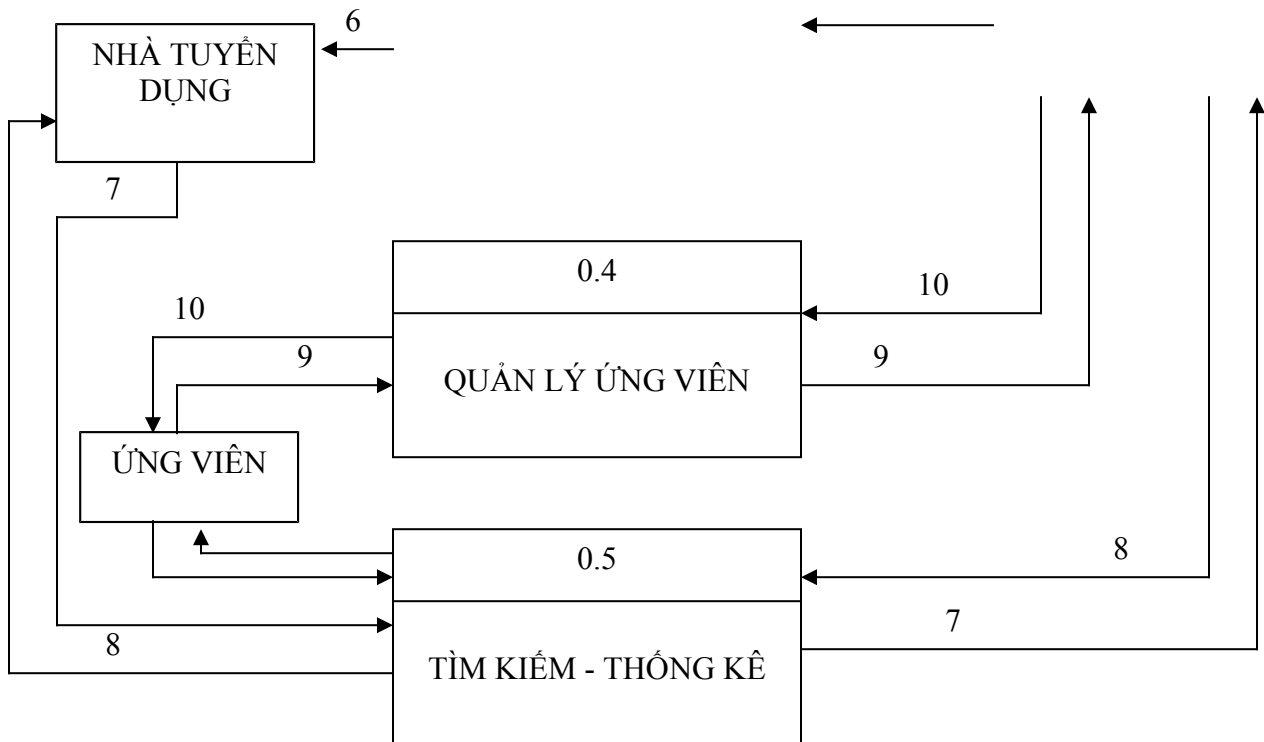
Giải thích :

- 1 . Người dùng yêu cầu một chức năng của hệ thống .
- 2 . Hệ thống xử lý và hiển thị kết quả người dùng

2.2.2. Mức 0:

Hình 5: Biểu đồ mức 0



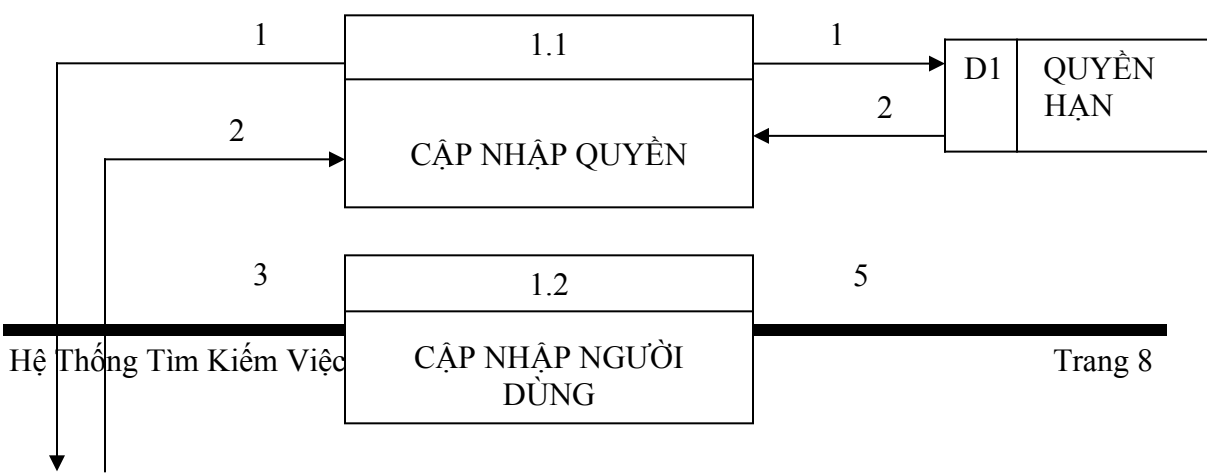


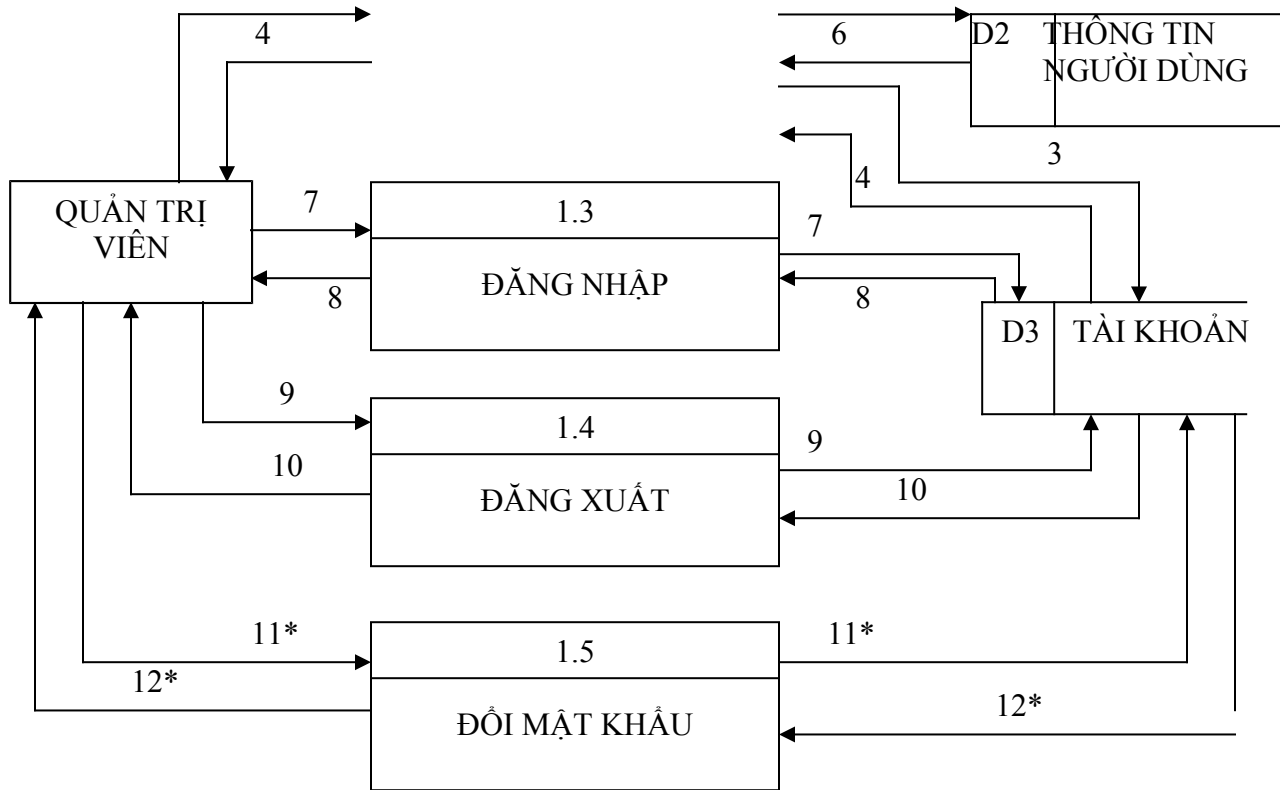
Giải thích :

1. Quản trị viên đưa ra yêu cầu .
2. Hệ thống xử lý và trả yêu cầu .
3. Quản trị yêu cầu quản lý danh mục .
4. Hệ thống xử lý và trả lại yêu cầu .
5. Nhà tuyển dụng yêu cầu quản lý tuyển dụng .
6. Hệ thống xử lý và trả lại yêu cầu .
7. Nhà tuyển dụng yêu cầu tìm kiếm .
8. Hệ thống xử lý và trả lại yêu cầu .
9. Ứng viên yêu cầu quản lý ứng viên .
10. Hệ thống xử lý và trả lại yêu cầu .

2.2.3. Mức 1:

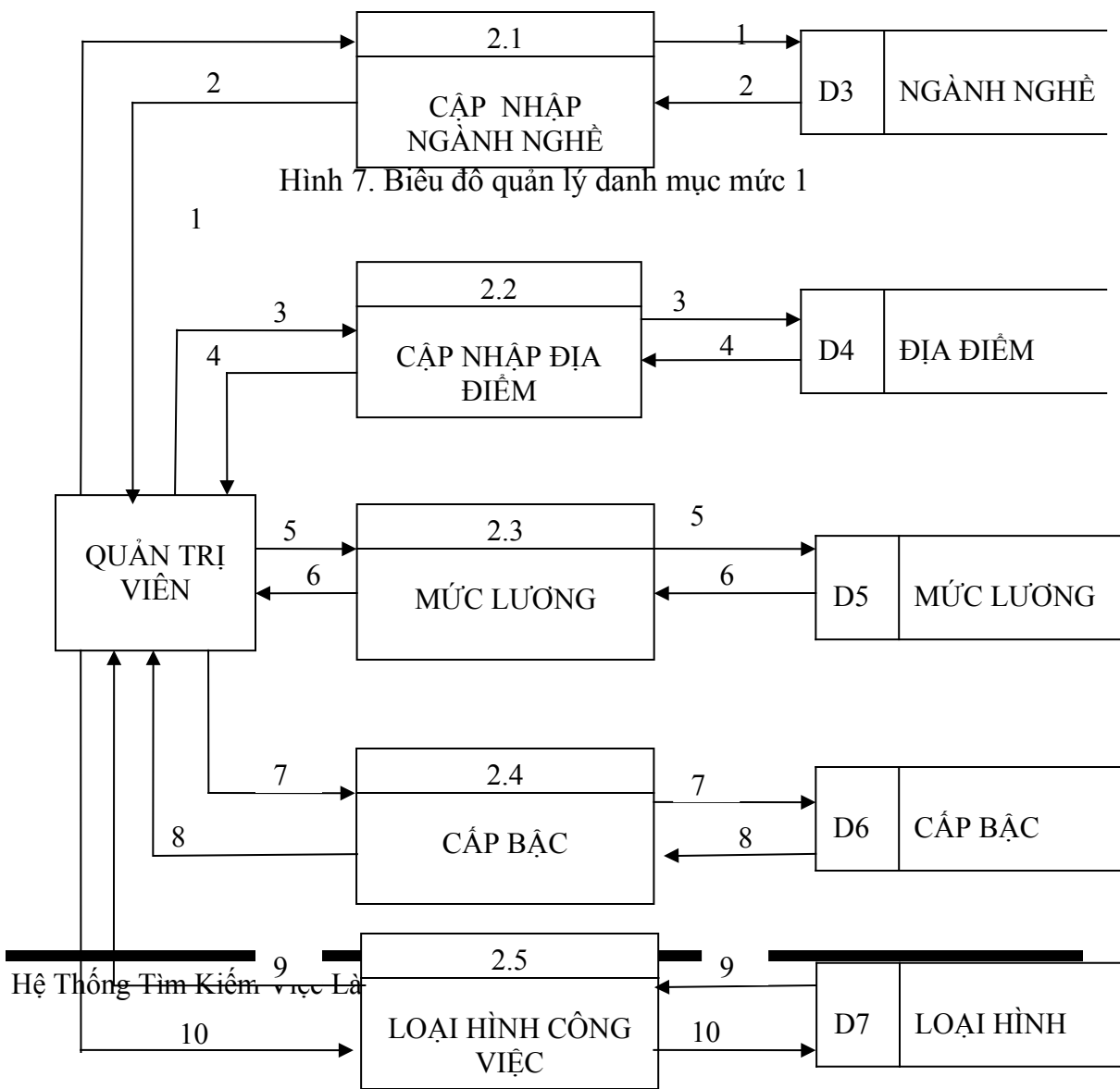
Hình 6 . Biểu đồ Quản trị hệ thống mức 1.





Giải thích :

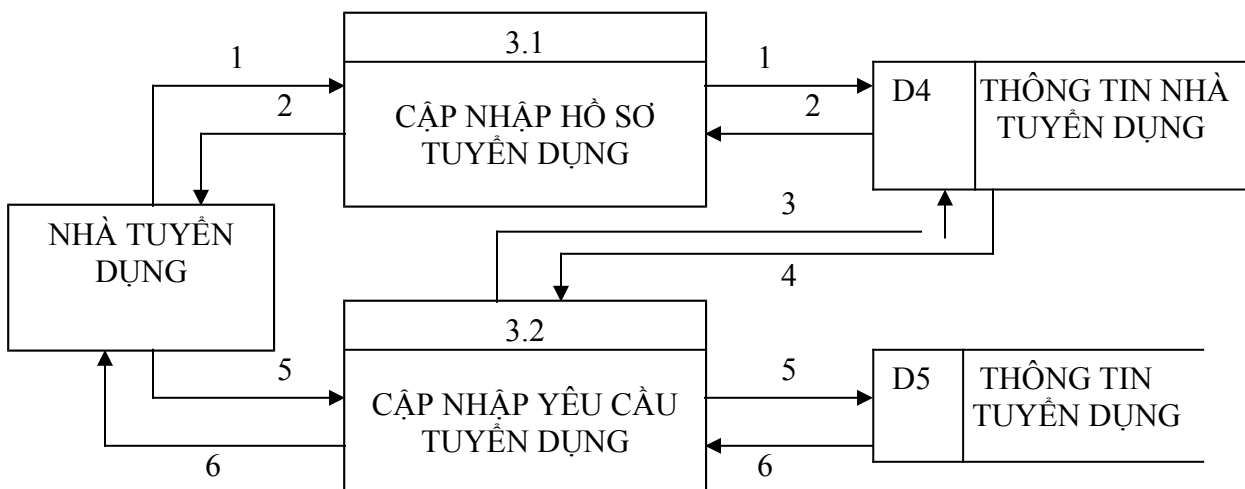
1. Quản trị viên sử dụng chức năng cập nhập quyền của tài khoản người dùng .
2. Hệ thống cập nhập và hiển thị kết quả cho người quản trị.
3. Chức năng cập nhập người dùng truy xuất lấy dữ liệu từ kho tài khoản.
4. Thông tin được trả về cho chức năng cập nhập người dùng.
5. Quản trị viên sử dụng chức năng cập nhập thông tin người dùng.
6. Hệ thống cập nhập và hiển thị kết quả cho người quản trị.
7. Quản trị viên đăng nhập tài khoản.
8. Hệ thống kiểm tra thông tin trong kho tài khoản và hiển thị kết quả cho người quản trị.
9. Quản trị viên đăng xuất tài khoản.
10. Hệ thống kiểm tra và hiển thị kết quả cho quản trị viên.
- 11*. Quản trị viên sử dụng chức năng đổi mật khẩu và đăng nhập bằng mật khẩu cũ.
- 12*. Hệ thống kiểm tra, lưu tài khoản mới và thông báo cho người dùng.



Giải thích:

1. Quản trị viên sử dụng chức năng cập nhập ngành nghề.
2. Hệ thống cập nhập ngành nghề vào kho dữ liệu ngành nghề và hiển thị cho quản trị viên
3. Quản trị viên sử dụng chức năng cập nhập địa điểm.
4. Hệ thống cập nhập địa điểm vào kho dữ liệu địa điểm và hiển thị cho quản trị viên
5. Quản trị viên cập nhập mức lương.
6. Hệ thống cập nhập mức lương và kho dữ liệu mức lương và hiển thị cho quản trị viên
7. Quản trị viên cập nhập cấp bậc.
8. Hệ thống cập nhập cấp bậc và kho dữ liệu cấp bậc và hiển thị cho quản trị viên.
9. Quản trị viên cập nhập loại hình công việc.
10. Hệ thống cập nhập loại hình công việc vào kho dữ liệu loại hình và hiển thị cho quản trị viên

Hình 8 . Biểu đồ quản tuyển dụng mức 1

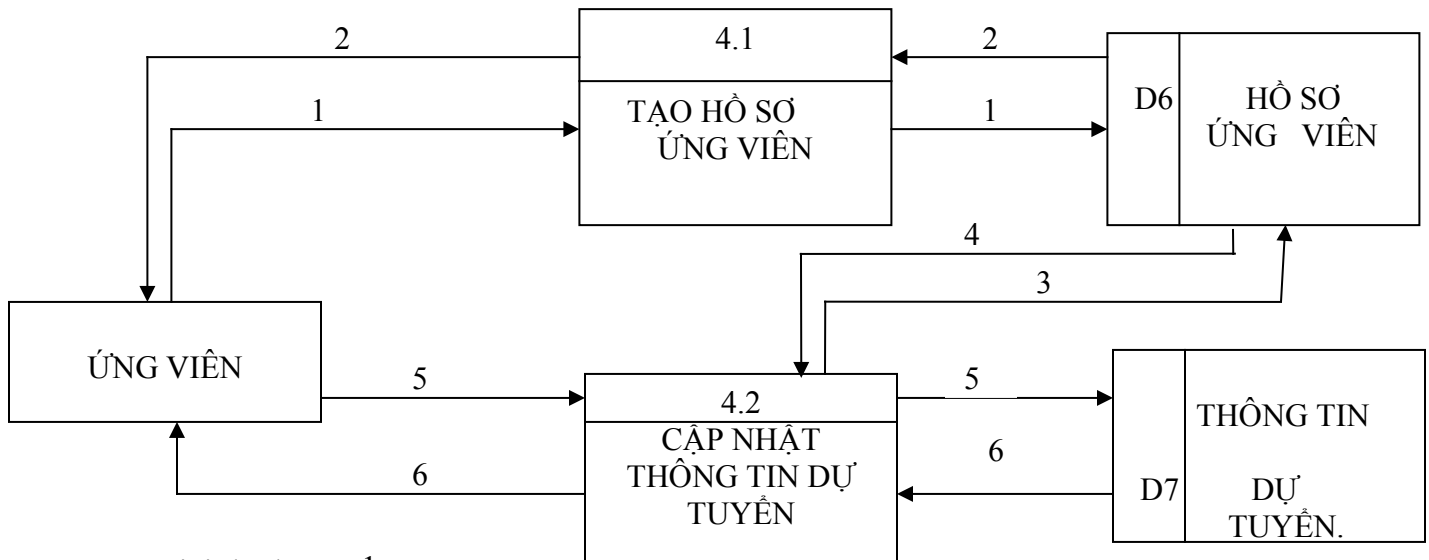


Giải thích :

1. Nhà tuyển dụng sử dụng chức năng cập nhập hồ sơ tuyển dụng .

2. Truy xuất dữ liệu và hiển thị kết quả cho nhà tuyển dụng
3. Chức năng cập nhập tuyển dụng truy xuất kho hồ sơ tuyển dụng để lấy dữ liệu .
4. Kho hồ sơ tuyển dụng trả về thông tin cho chức năng cập nhập yêu cầu tuyển dụng .
5. Nhà tuyển dụng sử dụng chức năng cập nhập thông tin tuyển dụng .
6. Hệ thống cập nhập và hiển thị kết quả cho nhà tuyển dụng

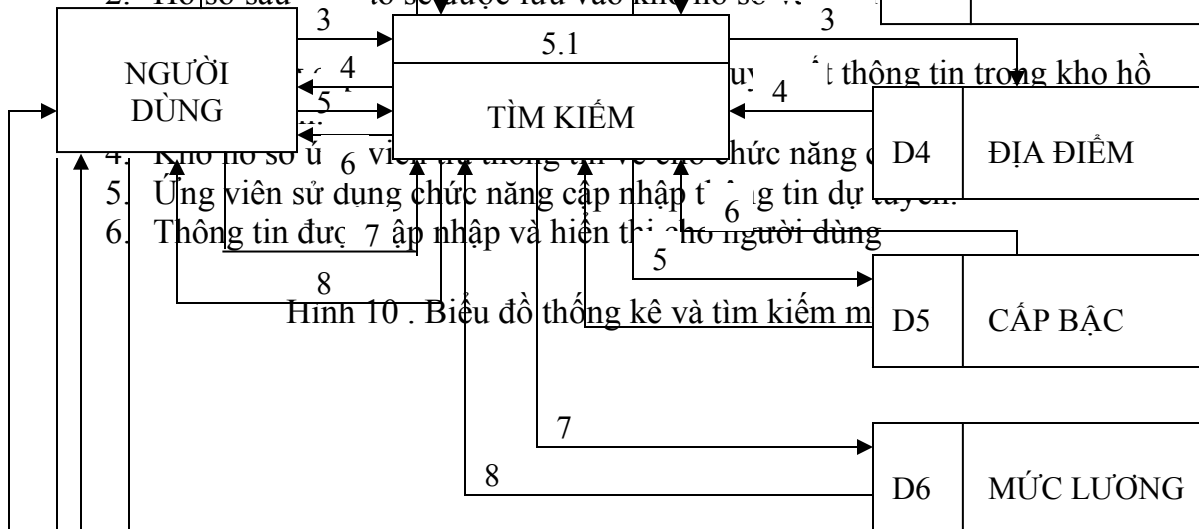
Hình 9 . Biểu đồ quản lý ứng viên .



Giải thích :

1. Ứng viên sử dụng chức năng tạo hồ sơ .

2. Hồ sơ sau khi tạo sẽ được lưu vào kho hồ sơ .



Hình 10 . Biểu đồ thống kê và tìm kiếm ứng viên

Giải thích :

1. Người dùng tìm kiếm ngành nghề .
2. Chức năng tìm kiếm truy xuất kho dữ liệu ngành nghề và hiển thị thông tin ngành nghề cho người dùng.
3. Người dùng tìm kiếm địa điểm .
4. Chức năng tìm kiếm truy xuất kho dữ liệu địa điểm và hiển thị thông tin địa điểm cho người dùng.
5. Người dùng tìm kiếm cấp bậc .
6. Chức năng tìm kiếm truy xuất kho dữ liệu cấp bậc và hiển thị thông tin về cấp bậc cho người dùng.
7. Người dùng tìm kiếm mức lương.
8. Chức năng tìm kiếm truy xuất kho dữ liệu mức lương và hiển thị thông tin về mức lương cho người dùng.
9. Người dùng thống kê hồ sơ ứng viên.
10. Chức năng thống kê truy xuất kho dữ liệu hồ sơ ứng viên và hiển thị thông tin đã được thống kê cho người dùng.
11. Người dùng thống kê mức lương.
12. Chức năng thống kê truy xuất kho dữ liệu mức lương và hiển thị thông tin đã được thống kê cho người dùng.

2.3 Phân tích hệ thống về dữ liệu .

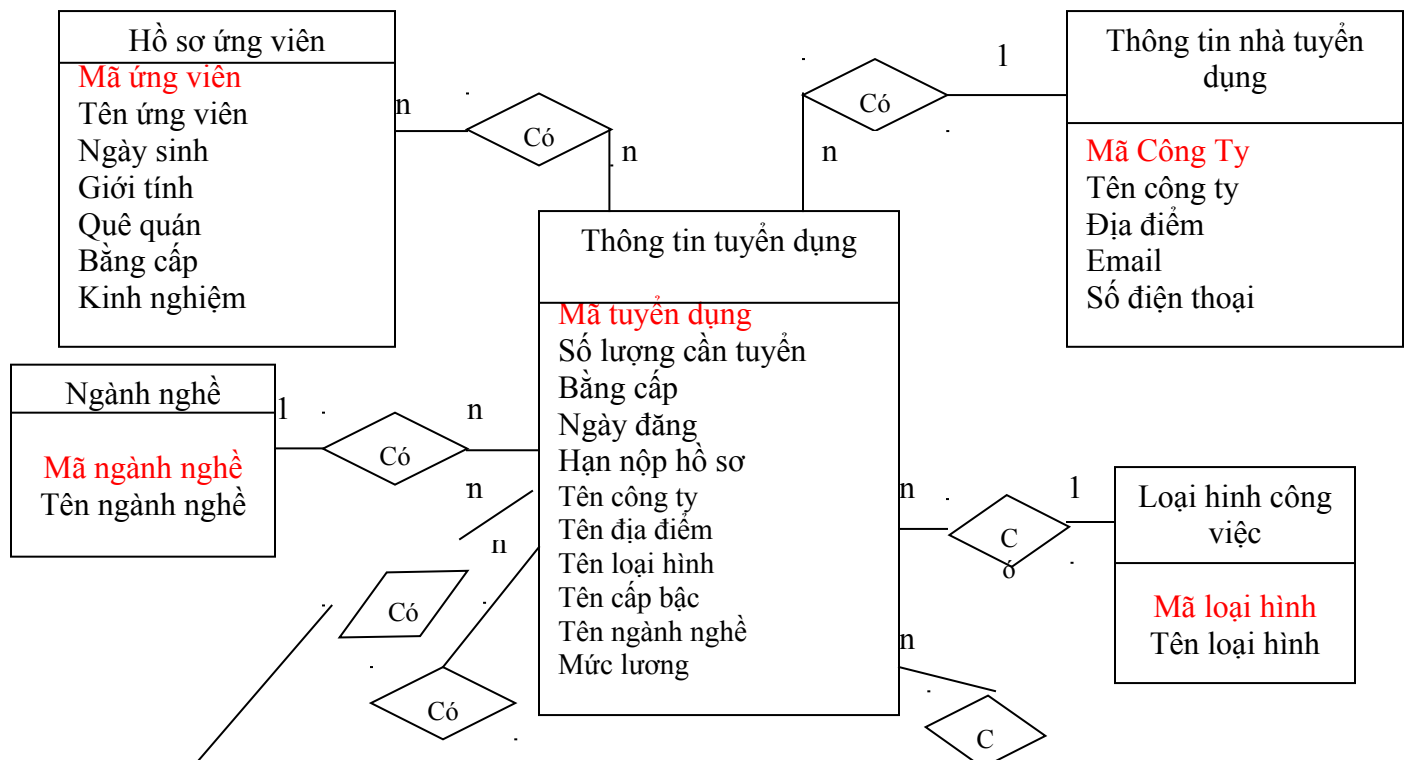
2.3.1. Xác định thực thể .

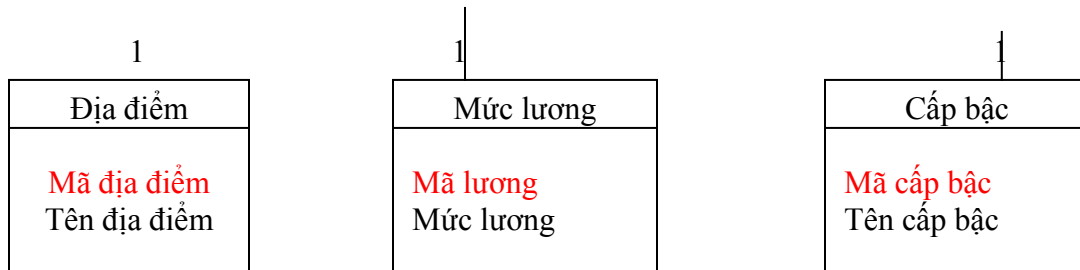
2.3.6.1. HỒ SƠ ỨNG VIÊN: Gồm các thuộc tính :Mã ứng viên, Tên ứng viên, Ngày sinh, Quê Quán, Địa điểm, Ngành nghề, Bằng cấp, Kinh nghiệm

- 2.3.6.2. THÔNG TIN NHÀ TUYỂN DỤNG:** Gồm các thuộc tính :Mã công ty, Tên công ty, Địa điểm, Số điện thoại, Email.
- 2.3.6.3. THÔNG TIN TUYỂN DỤNG :** Gồm các thuộc tính :Mã tuyển dụng, Yêu cầu công ty, Cấp bậc,Mức lương,Loại hình, Địa điểm ,Ngành nghề.
- 2.3.6.4. NGÀNH NGHỀ :** Gồm các thuộc tính :Mã ngành nghề, Tên ngành nghề.
- 2.3.6.5. ĐỊA ĐIỂM:** Gồm các thuộc tính :Mã địa điểm, Tên địa điểm.
- 2.3.6.6. CẤP BẬC:** Gồm các thuộc tính :Mã cấp bậc, Tên cấp bậc.
- 2.3.6.7. LOẠI HÌNH CÔNG VIỆC:** Gồm các thuộc tính : Mã loại hình, Tên loại hình.
- 2.3.6.8. QUYỀN HẠN:** Gồm các thuộc tính : Mã quyền hạn, Tên quyền hạn.
- 2.3.6.9. TÀI KHOẢN :** Gồm các thuộc tính :Mã tài khoản, Tên tài khoản, Tên đăng nhập, Mật khẩu.
- 2.3.6.10. THÔNG TIN NGƯỜI DÙNG :** Gồm các thuộc tính :Mã người dùng, Tên người dùng, Mật khẩu, Giới tính, Trình độ, Địa chỉ.

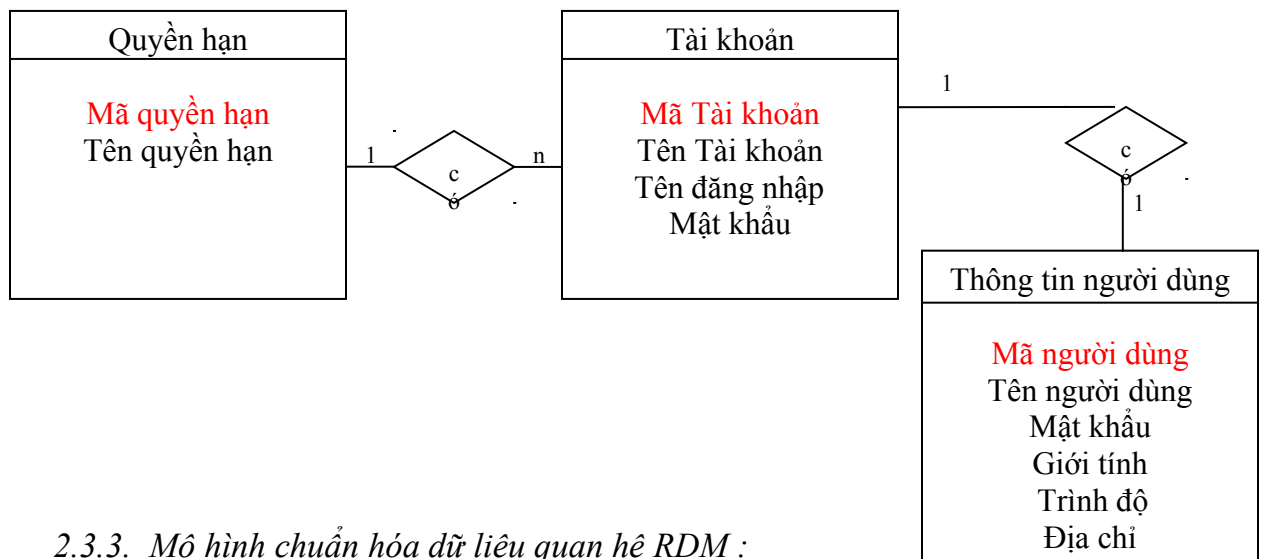
2.3.2. Mô hình thực thể quan hệ ERD

Hình 11: Mô hình thực thể quan hệ ERD về thông tin tuyển dụng





Hình 12 : Mô hình thực thể ERD về tài khoản



2.3.3. Mô hình chuẩn hóa dữ liệu quan hệ RDM :

Hình 13: Mô hình chuẩn hóa dữ liệu

Thuộc tính ban đầu	Chuẩn hóa 1NF	Chuẩn hóa 2NF	Chuẩn hóa 3NF
--------------------	---------------	---------------	---------------

<u>Mã tuyển dụng</u> Số lượng cần tuyển Bằng cấp Ngày đăng Hạn nộp hồ sơ Mã công ty Tên công ty Địa điểm Email Số điện thoại Mã ngành nghề Tên ngành nghề Mã địa điểm Tên địa điểm Mã lương Mức lương Mã cấp bậc Tên cấp bậc Mã loại hình Tên loại hình Mã ứng viên Tên ứng viên Ngày sinh Giới tính Quê quán Bằng cấp Kinh nghiệm	<u>Mã tuyển dụng</u> Số lượng cần tuyển Bằng cấp Ngày đăng Hạn nộp hồ sơ Mã công ty Tên công ty Địa điểm Email Số điện thoại Mã ngành nghề Tên ngành nghề Mã địa điểm Tên địa điểm Mã lương Mức lương Mã cấp bậc Tên cấp bậc Mã loại hình Tên loại hình <u>Mã tuyển dụng</u> <u>Mã ứng viên</u> Tên ứng viên Ngày sinh Giới tính Quê quán Bằng cấp Kinh nghiệm	<u>Mã tuyển dụng</u> Số lượng cần tuyển Bằng cấp Ngày đăng Hạn nộp hồ sơ Mã công ty Tên công ty Địa điểm Email Số điện thoại Mã ngành nghề Tên ngành nghề Mã địa điểm Tên địa điểm Mã lương Mức lương Mã cấp bậc Tên cấp bậc Mã loại hình Tên loại hình <u>Mã tuyển dụng</u> <u>Mã ứng viên</u> Bằng cấp Kinh nghiệm <u>Mã ứng viên</u> Tên ứng viên Ngày sinh Giới tính Quê quán	<u>Mã tuyển dụng</u> Số lượng cần tuyển Bằng cấp Ngày đăng Hạn nộp hồ sơ Tên công ty Tên địa điểm Tên loại hình Tên cấp bậc Tên ngành nghề Mức lương <u>Mã công ty</u> Tên công ty Địa điểm Email Số điện thoại <u>Mã ngành nghề</u> Tên ngành nghề <u>Mã địa điểm</u> Tên địa điểm <u>Mã lương</u> Mức lương <u>Mã cấp bậc</u> Tên cấp bậc <u>Mã loại hình</u> Tên loại hình <u>Mã tuyển dụng</u> <u>Mã ứng viên</u> Bằng cấp Kinh nghiệm <u>Mã ứng viên</u> Tên ứng viên Ngày sinh Giới tính Quê quán
---	--	---	---

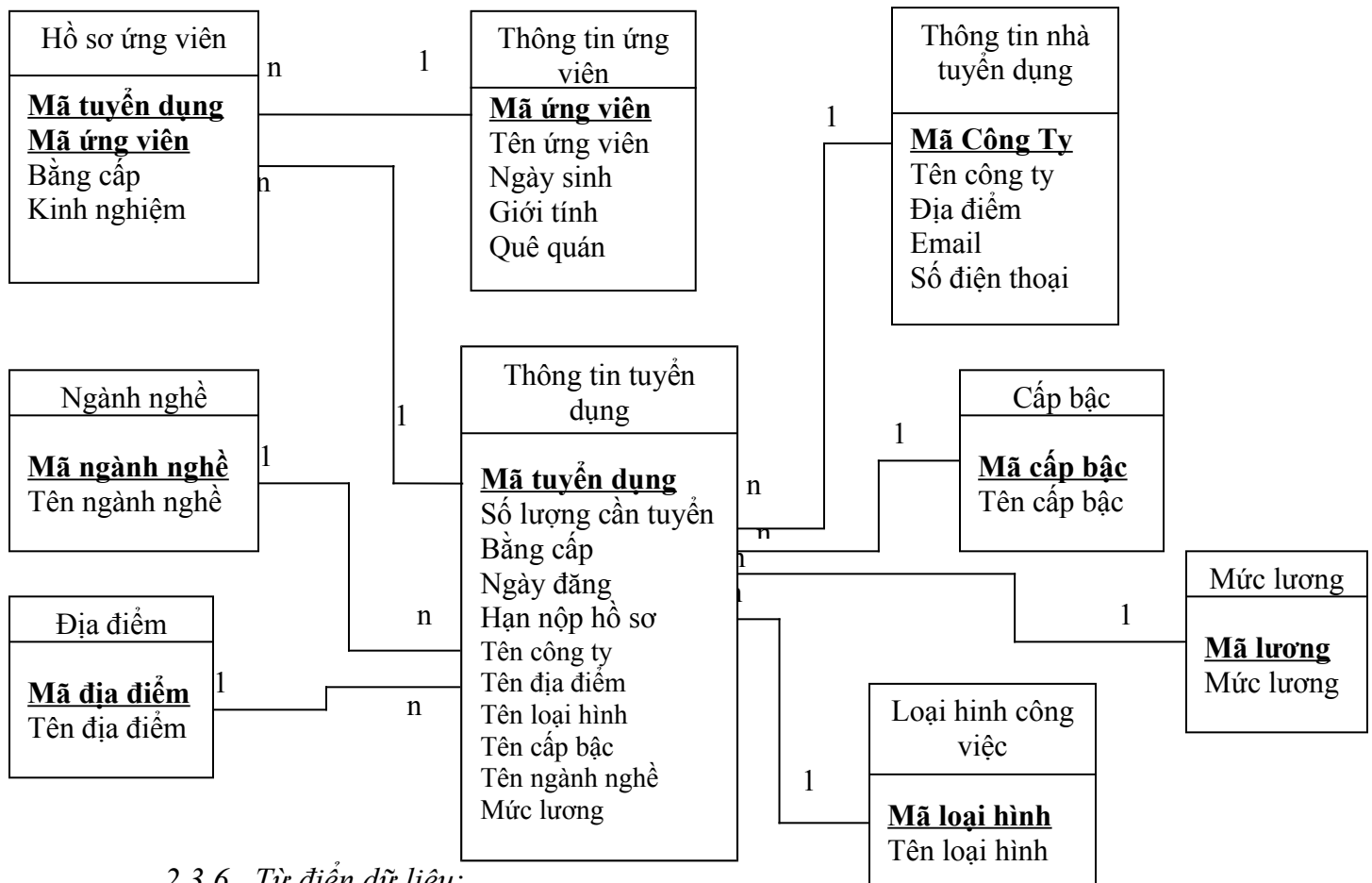
2.3.4. Ma trận thực thể.

Hình 14: Ma trận thực thể.

Thực thể Thuộc tính	Thông tin tuyển dụng	Thông tin nhà tuyển dụng	Ngành nghề	Địa điểm	Mức lương	Cấp bậc	Loại hình	Hồ sơ ứng viên	Thông tin ứng viên
Mã tuyển dụng	X							X	
Mã công ty	0	X							
Mã ngành nghề	0		X						
Mã địa điểm	0			X					
Mã lương	0				X				
Mã cấp bậc	0					X			
Mã loại hình	0						X		
Mã ứng viên								X	X

2.3.5. Xây dựng RDM.

Hình 15: Mô hình dữ liệu quan hệ



2.3.6. Từ điển dữ liệu:

2.3.6.1. Thực thể Thông tin tuyển dụng.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaTuyenDung	Khóa chính	Text	10	Mã tuyển dụng
MaCongTy	Khóa ngoại	Text	10	Mã công ty
CapBac		Text	20	Cấp bậc
MucLuong		Number		Mức lương
LoaiHinh		Text	20	Loại hình
NganhNghe		Text	30	Ngành nghề
DiaDiem		Text	30	Địa điểm
SoLuongCanTuyen		Number		Số lượng cần tuyển
NgayDang		Date/Time		Ngày đăng
HanNopHS		Date/Time		Hạn nộp hồ sơ
TenCongTy		Text	30	Tên công ty

2.3.6.2. Thực thể Hồ sơ ứng viên.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaUngVien	Khóa chính	Text	10	Mã ứng viên
TenUngVien		Text	20	Tên ứng viên
Ngaysinh		Date/time		Ngày sinh
QueQuan		Text	30	Quê Quán
BangCap		Text	10	Bằng Cấp
KinhNghiem		Text	10	Kinh Nghiệm

2.3.6.3. Thực thể Loại hình công việc.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaLoaiHinh	Khóa chính	Text	10	Mã loại hình
TenLoaiHinh		Text	20	Tên loại hình

2.3.6.4. Thực thể Thông tin nhà tuyển dụng.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaCongTy	Khóa chính	Text	10	Mã công ty
TenCongTy		Text	30	Tên công ty
DiaDiem		Text	20	Địa điểm
Email		Text	10	Email
SoDienThoai		Number	10	Số điện thoại

2.3.6.5. Thực thể Cấp bậc.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaCapBac	Khóa chính	Text	10	Mã cấp bậc
TenCapBac		Text	20	Tên cấp bậc

2.3.6.6. Thực thể Ngành nghề.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaNganhNghe	Khóa chính	Text	10	Mã ngành nghề
TenNganhNghe		Text	20	Tên ngành nghề

2.3.6.7. Thực thể Địa điểm.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaDiaDiem	Khóa chính	Text	10	Mã địa điểm
TenDiaDiem		Text	20	Tên địa điểm

2.3.6.8. Thực thể mức lương.

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaMucLuong	Khóa chính	Text	10	Mã mức lương
TenMucLuong		Text	20	Tên mức lương

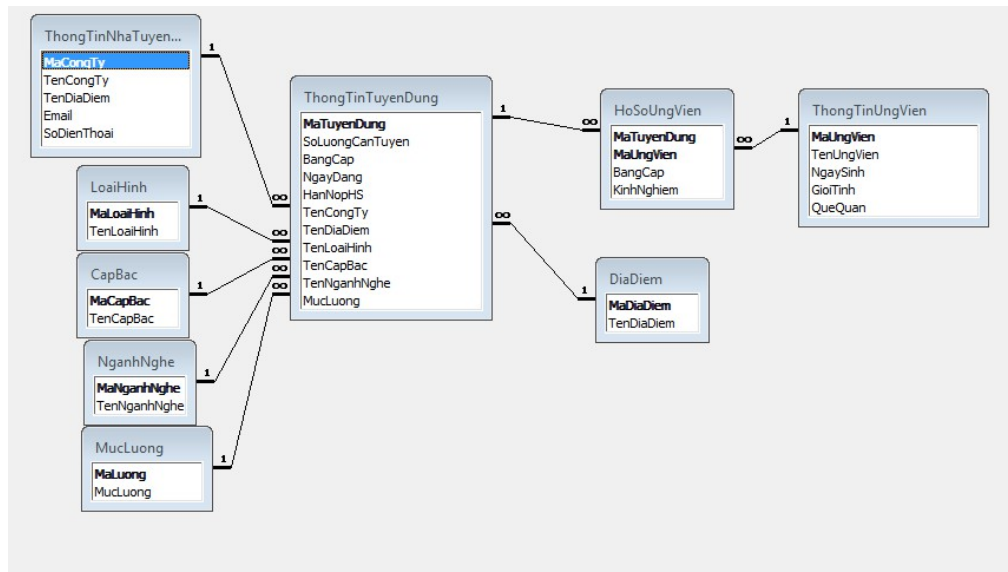
2.3.6.9. Thực thể thông tin ứng viên

Thuộc tính	Khóa	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ghi chú
MaUngVien	Khóa chính	Text	10	Mã ứng viên
TenUngVien		Text	20	Tên ứng viên
Ngaysinh		Date/time		Ngày sinh
QueQuan		Text	30	Quê Quán
GioiTinh		Text	10	Giới tính

CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU

3.1 Sơ đồ thiết kế cơ sở dữ liệu.

Hình 16. Thiết kế cơ sở dữ liệu



3.2 Thiết kế giao diện.

3.2.1 Giao diện chính.

Hình 17 : Giao diện chính

The screenshot shows the homepage of **vieclam.com.vn** (nhóm: tìm việc làm qua mạng). The header includes a search bar, a phone number (0912 04 8218), and a language selector (English). The main navigation bar contains links for **TRANG CHỦ**, **TÌM VIỆC LÀM**, **ĐĂNG HỒ SƠ**, **NHẬT KÝ TÌM VIỆC LÀM**, and **TÀI KHOẢN**. Below this, there's a section for **TƯ VẤN NGHỀ NGHIỆP** with links for **Diễn đàn**, **Việc làm phổ thông**, **Trắc nghiệm phỏng vấn**, and **Tài liệu - Biểu mẫu**.

The main content area is divided into several sections:

- Từ khóa:** Search bar with filters for **Ngành nghề** and **Nơi làm việc**, and a **Tìm kiếm nâng cao >>** link.
- NGÀNH NGHỀ NỔI BẬT:** A list of popular job categories including Kinh doanh/Bán hàng (636), CNTT/Tin học (395), Marketing/Tư vấn (263), Kế toán/Kiểm toán (237), and Quản trị kinh doanh (189).
- Tài liệu - Biểu mẫu:** Links to **Đăng Hồ Sơ**, **Chuẩn bị cho phỏng vấn**, **Thông báo việc làm**, and **Nhật ký tìm việc làm**.
- NEC GROUP** and **Out Sourcing** sections.
- Quản lý đại lý ô tô** (SYAM) and **Nhân viên IT** (HTSV) sections.
- Quản lý khách hàng** (MOORE) and **Lập trình viên** (MOORE) sections.
- Chuyên viên Quan Hệ Khách Hàng** (Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Nam Việt) and **Nhân viên kinh doanh** (Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Trung Anh) sections.
- Lập trình viên .NET** (Công ty cổ phần đầu tư phát triển công) and **Nhân viên Chứng khoán** (Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại đầu) sections.
- Nhân viên IT** (CÔNG TY CỔ PHẦN HUAWAI - TST VIỆT NAM) and **Kỹ sư kinh tế xây dựng** (Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại đầu) sections.

On the right side, there's a section titled **Cẩm nang trong tuần** with a sub-header **Bí quyết giúp bạn tìm công việc trong mơ**. It includes a small illustration of two people talking and a link to **Xem tiếp**.

At the bottom right, there's a section for **CÔNG TY CP TRUYỀN THÔNG KIM CƯƠNG** with a photo of a woman wearing a headset, likely a customer service representative.

3.2.2 Bảng đăng nhập

Hình 18: Bảng đăng nhập

The login form is titled **Người Tìm Việc**. It contains two input fields: **Địa chỉ email:** and **Mật khẩu:**. Below the password field, there is a link **Quên mật khẩu?** and a **Đăng nhập** button. A small illustration of a person jumping is located at the bottom left of the form.

3.2.3 Hồ sơ tuyển dụng

Hình 19: Bảng Hồ sơ tuyển dụng

Thông tin công ty	
Tên công ty	<input type="text" value="abc"/>
Email	<input type="text"/>
Địa chỉ	<input type="text" value="đà nẵng"/>
Số điện thoại	<input type="text" value="ádasdasd"/>

3.2.4 Yêu cầu tuyển dụng

Hình 25. Cập nhập yêu cầu tuyển dụng

Thông Tin Đăng Tuyển	
Tên tuyển dụng	<input type="text"/>
Tên công ty	<input type="text"/>
Cấp bậc	<input type="text" value="Vui lòng chọn..."/>
Loại hình công việc	<input type="text" value="Vui lòng chọn..."/>
Mức lương	<input type="text" value="Cụ thể"/> <input type="text" value="Tối thiểu"/> <input type="text" value="Tối đa"/> (USD/Tháng)
Nơi làm việc (Tối đa 3 địa điểm)	<input type="checkbox"/> Hồ Chí Minh <input type="checkbox"/> Hà Nội <input type="checkbox"/> ĐBSCL <input type="checkbox"/> An Giang <input type="checkbox"/> Bà Rịa <input type="checkbox"/> Bắc càn
Ngành nghề (Tối đa 3 ngành nghề)	<input type="checkbox"/> Kế toán/Kiểm toán <input type="checkbox"/> Kế toán/Tài chính <input type="checkbox"/> Ô tô <input type="checkbox"/> Hành chính/Thư ký <input type="checkbox"/> Quảng cáo/Khuyến mãi/Đối ngoại
Hạn chót nộp hồ sơ (Không bắt buộc)	<input type="text"/>
Tôi muốn nhận hồ sơ trình bằng ngôn ngữ	<input type="text" value="Tiếng Việt"/>

Tìm Việc Bằng Từ Khoa

Theo Ngành Nghề

Xây Dựng

- [Kiến trúc/Thiết kế nội thất \(197\)](#)
- [Xây dựng \(415\)](#)
- [Bất động sản \(174\)](#)

Truyền thông

- [Viễn Thông \(123\)](#)
- [Internet/Online Media \(114\)](#)
- [Truyền hình/Truyền thông/Báo chí \(91\)](#)
- [Quảng cáo/Khuyến mãi/Đối ngoại \(203\)](#)
- [Mỹ thuật/Thiết kế \(145\)](#)

Dịch vụ tài chính

- [Kế toán/Kiểm toán \(428\)](#)

Kỹ Thuật

- [Điện/Điện tử \(365\)](#)
- [Cơ khí \(314\)](#)
- [Hóa học/Hóa sinh \(96\)](#)
- [Môi trường/Xử lý chất thải \(60\)](#)

Sản xuất

- [Công nghệ cao \(43\)](#)
- [Ô tô \(65\)](#)
- [Sản phẩm công nghiệp \(91\)](#)
- [Dược Phẩm/Công nghệ sinh học \(67\)](#)
- [Dầu khí \(83\)](#)
- [Dệt may/Da giày \(94\)](#)

CHƯƠNG 4 : ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN HỆ THỐNG TÌM VIỆC LÀM QUA MẠNG

4.1 Đánh giá hệ thống

4.1.1 Ưu điểm

- Giúp quản lý hệ thống và tìm việc một cách tự động, nhanh chóng và chính xác theo yêu cầu của người sử dụng.
- Nâng cao được hiệu suất làm việc cho người sử dụng và tiết kiệm được thời gian cho người quản lý hệ thống.
- Khả năng lưu trữ thông tin lớn

4.1.2 Nhược điểm

- Hệ thống chỉ làm việc trên môi trường internet có kết nối mạng

4.2 Kết luận

Trong môi trường cạnh tranh và hội nhập như hiện nay, để có thể tồn tại và phát triển thì CNTT là một vũ khí không thể thiếu đối với các doanh nghiệp hiện nay. Ngày nay công nghệ luôn đi đôi với đời sống, khoa học kỹ thuật giúp giảm sức lao động của con người. Hiệu suất làm việc được nâng cao, thay vì những hình thức quản lý, lưu trữ thông tin lạc hậu như trước kia, hệ thống máy tính đã góp phần giúp người quản lý giảm tải được các công việc.

Với nhu cầu tìm việc làm ngày càng tăng như hiện nay, thì hệ thống tìm việc làm qua mạng sẽ là giải pháp tốt nhất cho những ai đang muốn tìm việc và cả những công ty tuyển dụng muốn tìm cho mình một ứng viên thích hợp. Chính vì vậy nhóm chúng em đã thực hiện đề tài **“Hệ thống tìm việc làm qua mạng”**

Bên cạnh những ưu điểm thì vẫn không thể tránh khỏi những hạn chế về thông tin, số liệu... Do đó, nhóm rất mong nhận được sự góp ý của quý Thầy (Cô) và các bạn để đề án được hoàn thiện hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO.

- ❖ Giáo trình phân tích và thiết kế hệ thống thông tin của trường Cao Đẳng Công Nghệ Thông tin Hữu Nghị Việt Hàn.

- ❖ Các website về tìm kiếm việc làm qua mạng như: www.vietnamworks.com, www.timviecnhanh.com , www.tuyendung.com.vn...v...v...
- ❖ Trang thông tin wikipedia.org